

Số: /QĐ-UBND

Minh Hòa, ngày tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MINH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 sửa đổi Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành;

Căn cứ Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 02/11/2022 của UBND xã Minh Hòa về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022;

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng - Thống kê xã, công chức Văn hóa - Xã hội xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022, cụ thể như sau:

- + Hộ nghèo: 43 hộ, chiếm tỷ lệ 1.50% tổng số hộ dân trong xã.
- + Hộ cận nghèo: 35 hộ, chiếm tỷ lệ 1.22% tổng số hộ dân trong xã.
- + Hộ thoát nghèo: 13 hộ, chiếm tỷ lệ 0.45% tổng số hộ dân trong xã.
- + Hộ thoát cận nghèo: 04 hộ, chiếm tỷ lệ 0.14% tổng số hộ dân trong xã.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 là cơ sở để đánh giá việc thực hiện các chương trình giảm nghèo trong năm 2022 và là cơ sở để thực hiện các chính sách an sinh xã hội trong năm 2023.

Điều 3. Công chức Văn phòng – Thống kê xã, công chức Văn hóa – Xã hội xã và các hộ có tên trong danh sách kèm theo căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH thị xã;
 - TT Đảng ủy xã, TT HĐND xã;
 - Lãnh đạo UBND xã;
 - Ban Chỉ đạo rà soát xã;
 - Như Điều 3;
 - Lưu: VT.
- } (để b/c)

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Ngọc